|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**  Số: /TTr-UBND  (Dự thảo) | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo**

**trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 20 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Công nghiệp Công nghệ số ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số /TTr-SKHCN ngày / /2025 về việc thông qua Nghị quyết của quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét ban hành Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực   
vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

**2. Cơ sở thực tiễn**

Ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI) đang phát triển mạnh, trở thành lĩnh vực then chốt trong chuyển đổi số và công nghiệp công nghệ cao.

Hải Phòng định hướng trở thành trung tâm công nghiệp, công nghệ và logistics của cả nước, vì vậy nhu cầu nhân lực chất lượng cao trong hai lĩnh vực này là rất cấp thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thành phố được giao tại Khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

Tạo cơ sở pháp lý cho việc ban hành, tổ chức thực hiện các chính sách thu hút, đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ trọng điểm: vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nhân lực để thực hiện mục tiêu đưa Hải Phòng trở thành trung tâm công nghiệp, công nghệ và logistics của cả nước.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương và thành phố: Phù hợp với Hiến pháp, pháp luật hiện hành, Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội, các nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số.

Các chính sách hỗ trợ được thiết kế cụ thể, rõ ràng, đảm bảo khả năng triển khai trong điều kiện cân đối ngân sách của thành phố và phù hợp năng lực tổ chức thực hiện.

Ưu tiên các lĩnh vực công nghệ then chốt, gắn với lợi thế cạnh tranh của thành phố; chính sách hướng vào các đối tượng trực tiếp tạo ra giá trị và lan tỏa phát triển nguồn nhân lực.

Việc ban hành và tổ chức thực hiện phải đảm bảo đúng quy định, có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức; đồng thời được giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị thành phố.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng và chính sách hỗ trợ về chế độ đãi ngộ đối với chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam, không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ, làm việc trên địa bàn thành phố trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

b. Đối tượng áp dụng:

- Chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết này và có văn bản cam kết không đồng thời đề nghị hưởng chính sách tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP trong cùng thời gian làm việc tại thành phố.

- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố có nhu cầu tuyển chọn và sử dụng chuyên gia, nhà khoa học (sau đây gọi là đơn vị sử dụng lao động).

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện chính sách.

**2. Bố cục của dự thảo văn bản:** gồm 03 Chương và 09 Điều

**Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

**Chương II: TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ**

Điều 4. Tiêu chí và điều kiện tuyển chọn.

Điều 5. Chính sách đãi ngộ.

**Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Kinh phí thực hiện.

Điều 7. Quy trình, thủ tục và trách nhiệm

Điều 8. Trách nhiệm thi hành.

Điều 9. Xử lý vi phạm.

**3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

3.1. Phạm vi điều chỉnh:Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng và chính sách hỗ trợ về chế độ đãi ngộ đối với chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam, không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ, làm việc trên địa bàn thành phố trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

3.2. Đối tượng áp dụng

Chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết này và có văn bản cam kết không đồng thời đề nghị hưởng chính sách tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP trong cùng thời gian làm việc tại thành phố.

Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố có nhu cầu tuyển chọn và sử dụng chuyên gia, nhà khoa học (sau đây gọi là đơn vị sử dụng lao động)

Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện chính sách

3.3. Chính sách đãi ngộ

*Tiêu chuẩn:*

Phải ký kết hợp đồng lao động lần đầu với một đơn vị trên địa bàn thành phố, có thời hạn hợp đồng từ 24 tháng trở lên

Đáp ứng tối thiểu một trong các tiêu chí chuyên môn sau:

- Là tác giả hoặc đồng tác giả sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được ứng dụng, chuyển giao và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội được định lượng cụ thể.

- Là tác giả chính của ít nhất 02 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí thuộc danh mục Tạp chí khoa học uy tín của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc các nhà xuất bản quốc tế có uy tín; hoặc chủ trì ít nhất 01 dự án khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp Quốc gia đã được nghiệm thu đạt loại Khá trở lên.

- Có bằng tiến sĩ và có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc ở vị trí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phù hợp với nhiệm vụ dự kiến đảm nhiệm, có thành tích được minh chứng bằng sản phẩm cụ thể.

- Có kinh nghiệm thực tiễn và thành tựu nổi bật, giữ vai trò chủ chốt (chủ trì dự án, kỹ sư trưởng) trong các dự án phát triển sản phẩm công nghệ cao, đã được thương mại hóa thành công và tạo ra doanh thu.

*Về thu nhập và thưởng:*

- Được hưởng mức thu nhập (lương, thù lao) theo thỏa thuận với đơn vị sử dụng lao động.

- Được hưởng một lần hỗ trợ ban đầu 100 triệu đồng/người, được chi trả thành 02 đợt: 50% sau khi được UBND thành phố phê duyệt và 50% còn lại sau khi hoàn thành 12 tháng làm việc theo hợp đồng.

- Được thưởng khi có thành tích R&D: 30 triệu đồng cho mỗi bằng độc quyền sáng chế được cấp tại Việt Nam; 60 triệu đồng cho mỗi bằng độc quyền sáng chế được cấp tại Hoa Kỳ, Nhật Bản hoặc Châu Âu.

*Về nhà ở:*

- Được hỗ trợ chi phí lưu trú (thuê nhà ở) tại thành phố với mức tối đa 20 triệu đồng/tháng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày hợp đồng lao động có hiệu lực (căn cứ theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp).

*Về phát triển chuyên môn và tôn vinh:*

*-* Hàng năm, được hỗ trợ kinh phí để tham gia ít nhất 01 hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế uy tín trong lĩnh vực chuyên môn.

*-* Được ưu tiên xét duyệt tham gia chủ trì các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ của thành phố.

*-* Các chuyên gia có thành tích đặc biệt xuất sắc, có đóng góp lớn sẽ được xem xét, đề nghị vinh danh và khen thưởng theo các hình thức cao quý của thành phố và nhà nước.

*Về chính sách hỗ trợ gia đình:*

*-* Con của chuyên gia (dưới 18 tuổi) được ưu tiên, hỗ trợ trong việc thực hiện các thủ tục nhập học tại các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố.

*-* Vợ hoặc chồng của chuyên gia được hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc giới thiệu, tiếp cận các cơ hội việc làm phù hợp trên địa bàn thành phố.

3.4. Kinh phí thực hiện

Bố trí từ ngân sách thành phố và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Yêu cầu công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng chế độ, có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

3.5. Tổ chức thực hiện

*Về phía đơn vị sử dụng lao động:*

*-* Tự chủ thực hiện việc tìm kiếm, đánh giá và tuyển dụng chuyên gia, nhà khoa học theo quy trình tuyển dụng chung của pháp luật và quy trình nội bộ, chịu trách nhiệm về chất lượng chuyên môn và sự phù hợp của chuyên gia với vị trí công việc.

*-* Xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) cụ thể đối với vị trí của chuyên gia, nhà khoa học, làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và xem xét tiếp tục hưởng các chính sách đãi ngộ.

- Lập hồ sơ đề nghị phê duyệt danh sách chuyên gia, nhà khoa học được hưởng chính sách đãi ngộ và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

*Về phía cơ quan quản lý nhà nước:*

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, tổ chức tiếp nhận hồ sơ định kỳ 02 đợt/năm (trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 30 tháng 11 hàng năm).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, thành lập Hội đồng tư vấn (bao gồm đại diện các sở, ngành liên quan và các chuyên gia đầu ngành) để thẩm định hồ sơ, đánh giá sự phù hợp và chất lượng của chuyên gia, nhà khoa học so với các tiêu chí của Nghị quyết.

- Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng tư vấn, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định phê duyệt danh sách chuyên gia, nhà khoa học được hưởng chính sách.

- Căn cứ quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính thực hiện cấp phát kinh phí hỗ trợ thông qua đơn vị sử dụng lao động theo quy trình chi trả được quy định chi tiết.

3.6. Trách nhiệm thi hành

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, ban hành các quy định chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, chặt chẽ Nghị quyết này.

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; định kỳ kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cân đối, bố trí ngân sách hàng năm và thực hiện cấp phát, quyết toán kinh phí theo quy định.

Đơn vị sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ, hiệu quả sử dụng chuyên gia và thực hiện đúng các cam kết, báo cáo định kỳ theo quy định.

3.7. Xử lý vi phạm

Chuyên gia, nhà khoa học nếu vi phạm các cam kết, đặc biệt là chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn mà không có lý do chính đáng được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, sẽ phải bồi hoàn toàn bộ kinh phí đã nhận hỗ trợ.

Đơn vị sử dụng lao động nếu có hành vi gian dối trong việc lập hồ sơ, xác nhận thông tin không đúng sự thật để trục lợi chính sách sẽ phải chịu trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ số tiền ngân sách đã cấp và bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chi tiết về mức bồi hoàn, quy trình thu hồi kinh phí và các hình thức xử lý khác có liên quan để đảm bảo việc sử dụng ngân sách hiệu quả, phòng chống tiêu cực, lãng phí.

**IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

a. Dự kiến nguồn lực: Nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách thành phố hàng năm

b. Điều kiện bảo đảm thi hành Văn bản và thời gian thông qua: Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm 2025.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xem xét ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

***Các tài liệu gửi kèm theo:***

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đông nhân dân thành phố quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

*- Báo cáo thẩm định số …./BC-STP ngày …/12/2025 của Sở Tư pháp.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - Lưu: VP. | TM.ỦY BAN NHÂN DÂN |